

Số: 40/2019/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 30 tháng 8 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành được lập ngày 22 tháng 8 năm 2019, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

N đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) B.

Địa chỉ: phường CN, quận HK, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền ký đơn khởi kiện: Bà Trần Ngọc P – Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) B - Chi nhánh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Duy P, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Ấp G, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1961.

Bà Đỗ Thị N, sinh năm: 1962

Cùng địa chỉ: ấp A, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Diễm L, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: ấp A, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre

Bà Đỗ Thị N và bà Nguyễn Thị Diễm L cùng ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Đ tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 08/8/2019.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn Đ và bà Đỗ Thị N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền tính đến ngày 08/8/2019 là: 76.772.000 (Bảy mươi sáu triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn) đồng, trong đó: nợ gốc là 35.565.000 (Ba mươi lăm triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng, nợ lãi là 41.207.000 (Bốn mươi một triệu hai trăm lẻ bảy nghìn) đồng.

Kể từ ngày 09/8/2019, ông Đ và bà N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm được giảm 50% là 1.919.300 (Một triệu chín trăm mười chín nghìn ba trăm) đồng ông Đ và bà N tự nguyện chịu. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT hoàn lại cho ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.873.000 (Một triệu tám trăm bảy mươi ba nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0002736 ngày 11/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Bến Tre;
- Các đương sự;
- THADS TP.BT;
- Tòa án tỉnh ;
- Lưu HS,VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương